

Bản án số: 30/2022/HS-ST
Ngày: 22-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Long.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hồng Quân

Bà Lê Thị Cúc Hoa

Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Nhi - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2022/TLST-HS, ngày 21 tháng 6 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng Th, sinh năm 1994; tại: huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Khóm 5, thị trấn C, huyện T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn H, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966; vợ: chưa có vợ; tiền sự: Không; Tiền án: 03 tiền án (Ngày 11/4/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần tuyên phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/8/2018. Ngày 19/11/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tuyên phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 03/6/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần tuyên phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/9/2021).

Nhân thân: Xấu. Ngày 02/6/2022 bị Công an huyện Tiểu Cần ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 1.500.000 đồng; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 08/3/2022 cho đến nay (*bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

Người bị hại:

- Anh Lâm Văn B, sinh năm 1986 (có đơn xét xử vắng mặt)
 - Chị Nguyễn Thị Diễm Th, sinh năm 1986 (có đơn xét xử vắng mặt)
- Cùng trú tại: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh T;
- Anh Đặng Văn N, sinh năm 1974 (có đơn xét xử vắng mặt)
 - Chị Trần Thị Cẩm L, sinh năm 1970 (có đơn xét xử vắng mặt)
- Cùng trú tại: Ấp P, xã H, huyện T, tỉnh T;
- Anh Võ Đức H, sinh năm 1977 (có đơn xét xử vắng mặt)
 - Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1981 (có đơn xét xử vắng mặt)
- Cùng trú tại: Khóm 4, thị trấn C, huyện T, tỉnh T;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Hoàng C, sinh năm 1982 (Vắng mặt)
 - Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1966 (có đơn xét xử vắng mặt)
- Cùng trú tại: Khóm 5, thị trấn C, huyện T, tỉnh T;
- Chị Lữ Thanh Ph, sinh năm 1976 (có đơn xét xử vắng mặt)
- Trú tại: Khóm 6, thị trấn C, huyện T, tỉnh T;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 07/01/2022 đến ngày 02/3/2022 bị cáo Nguyễn Hoàng Th đã thực hiện 03 (ba) vụ trộm cắp tài sản của người khác. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 09 giờ ngày 07/01/2022, bị cáo Nguyễn Hoàng Th điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 70K5-8973 của anh Nguyễn Hoàng C, từ nhà tại khóm 5, thị trấn Cầu Quan về hướng ấp T, xã T để tìm tài sản lấy trộm. Khi bị cáo điều khiển đến tiệm tạp hóa của anh Lâm Văn B, chị Nguyễn Thị Diễm Th, thì bị cáo phát hiện 01 (một) xe kéo dừa (loại xe tự chế), đang để cặp lộ nhựa, cạnh nhà anh B, nên bị cáo đã lấy trộm chiếc xe kéo đem đến khu vực xã Lương Hòa A, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, bán cho người đàn ông (không rõ lai lịch và địa chỉ cụ thể), được số tiền 600.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 35 phút cùng ngày, anh B phát hiện bị mất trộm tài sản nên đã trình báo Công an xã Tân Hòa.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 06 ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tiểu Cần kết luận:

Giá trị 01 kg sắt hợp (24 x 50), theo giá thị trường tại thời điểm ngày 07/01/2022 có giá là 30.210 đồng/kg.

Thành tiền: $82 \text{ kg} \times 30.210 \text{ đồng/kg} \times 80\% = 1.981.776 \text{ đồng}$.

Giá trị 01 bộ gồm 02 bánh xe và 01 ống láp (cây cốt sắt đặt phi 30), theo giá thị trường tại thời điểm ngày 07/01/2022 có giá là 1.300.000 đồng/bộ.

Thành tiền: $01 \text{ bộ} \times 1.300.000 \text{ đồng/bộ} \times 80\% = 1.040.000 \text{ đồng}$.

Chi phí gia công là 500.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 3.521.776 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 14 giờ ngày 16/01/2022, bị cáo Nguyễn Hoàng Th mượn xe mô tô, biển kiểm soát 70K5-8973 của anh Nguyễn Hoàng C, điều khiển xe từ nhà tại khóm 5, thị trấn Cầu Quan về hướng ấp Phú Thọ I, xã Hiếu Trung để đến nhà bạn của bị cáo tên V chơi. Khi bị can điều khiển xe mô tô ngang nhà anh Đặng Văn N và chị Trần Thị Cẩm L thì bị cáo phát hiện cặp hong nhà của anh N, có để 01 (một) bình phun thuốc trừ sâu, loại máy xăng, nhãn hiệu Honda, màu đỏ, động cơ 4 thì, bình chứa nước bằng nhựa, có dung tích 25 lít, được anh N để cặp vách tường nhà trước. Sau khi phát hiện, bị cáo quay xe lại, quan sát không có ai quản lý, bị cáo lấy trộm máy phun thuốc trên rồi điều khiển xe mô tô về hướng huyện Cầu Kè, khi vừa qua khỏi chợ xã Phong Thạnh, huyện Cầu Kè được một đoạn thuộc khu vực đồng trống, bị cáo bán cho một người đàn ông đi đường (không rõ lai lịch và địa chỉ cụ thể), được số tiền 500.000 đồng. Đến khoảng 04 giờ, ngày 17/01/2022 anh N kiểm tra máy phun thuốc thì phát hiện đã bị mất trộm nên đã trình báo Công an xã Hiếu Trung.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 02 ngày 02 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tiểu Cần kết luận:

Giá trị 01 (một) bình nhựa, màu trắng, dung tích 25 lít, dùng chứa nước để phun thuốc trừ sâu, theo giá thị trường tại thời điểm ngày 16/01/2022 có giá là 800.000 đồng/cái.

Thành tiền $01 \text{ cái} \times 800.000 \text{ đồng} \times 90\% = 720.000 \text{ đồng}$.

Giá trị 01 (một) đầu bơm máy phun thuốc trừ sâu, theo giá thị trường tại thời điểm ngày 16/01/2022 có giá là 600.000 đồng/cái.

Thành tiền $01 \text{ cái} \times 600.000 \text{ đồng} \times 80\% = 480.000 \text{ đồng}$.

Giá trị 01 (một) máy xăng dùng kéo đầu bơm thuốc trừ sâu, nhãn hiệu Honda, loại 4 thì của Trung Quốc sản xuất, theo giá thị trường tại thời điểm ngày 16/01/2022 có giá là 1.850.000 đồng/cái.

Thành tiền $01 \text{ cái} \times 1.850.000 \text{ đồng} \times 90\% = 1.665.000 \text{ đồng}$.

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 2.865.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 03 giờ ngày 02/3/2022, bị cáo Nguyễn Hoàng Th mượn xe đạp của chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1966, ngụ khóm 5, thị trấn Cầu Quan, điều

khuyến xe đạp từ nhà đến khóm 4, thị trấn Cầu Quan để tìm tài sản lấy trộm. Khi đến khu vực bãi đỗ xe ô tô tải của anh Võ Đức H chị Nguyễn Thị Thanh H thì bị cáo phát hiện nhiều xe ô tô tải nên bị cáo nảy sinh ý định lấy trộm bình ắc quy đem bán lấy tiền tiêu xài. Sau đó, bị cáo quan sát không có ai, bị cáo lấy trộm 02 (hai) bình ắc quy, loại N70R, bình 06 hộc, nhãn hiệu TROY, Battery 12V-70AH, màu trắng, nắp bình màu cam, nút bình màu đỏ, trên xe ô tô tải, biển kiểm soát 84C-008.92. Sau khi lấy trộm, bị cáo để lên xe đạp, chở đem bán cho chị Lữ Thanh Ph nhưng chị Ph không mua. Khi đó, bị cáo hỏi mượn của chị Ph số tiền 700.000 đồng để tiêu xài, rồi bị cáo đem 02 (hai) bình ắc quy trên cất giấu gần khu vực nhà của chị Ph. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, anh H kiểm tra xe thì phát hiện đã bị mất trộm 02 (hai) bình ắc quy nên đã trình báo Công an thị trấn Cầu Quan.

Đến chiều ngày 02/3/2022, Công an thị trấn Cầu Quan mời bị cáo làm việc, bị cáo đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của anh H và giao nộp lại 02 (hai) bình ắc quy đã lấy trộm cho cơ quan Công an.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 04 ngày 11 tháng 5 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiểu Cần kết luận: 02 (hai) bình ắc quy, loại N70R, bình 06 hộc, hiệu TROY, Battery 12V-70AH, màu trắng, theo giá thị trường tại thời điểm ngày 02/3/2022 có giá trị là 2.700.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt là 9.086.776 đồng.

Qua làm việc, bị cáo Nguyễn Hoàng Th đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của các bị hại như đã nêu trên.

Ngoài ra, kết quả test nhanh chất ma túy vào ngày 15/02/2022 và ngày 02/3/2022, bị cáo Nguyễn Hoàng Th có kết quả dương tính và thừa nhận có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên ngày 02/6/2022 Công an huyện Tiểu Cần đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, với số tiền 1.500.000 đồng, theo Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ.

Đối với Nguyễn Hoàng C và Nguyễn Thị Ng không biết bị cáo sử dụng phương tiện của mình để trộm cắp tài sản nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với hai người đàn ông đã mua xe kéo và bình phun thuốc, bị cáo khai không rõ lai lịch và địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý.

Tại Cáo trạng số 20/CT-VKS- HS ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận đúng như nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần đã truy tố.

Vị đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố sau khi phân tích hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử xử lý về vụ án như sau:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính kể từ ngày 08/3/2022. Xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy:

- + 01 (một) mũ bảo hiểm, màu xanh trắng.
- + 01 (một) đôi dép da, loại dép kẹp, màu nâu.
- + 01 (một) áo sơ mi sọc, màu trắng đen, loại tay dài.
- + 01 (một) quần sọt jean, màu xanh.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Võ Đức Hu, Nguyễn Thị Thanh H đã nhận lại 02 bình ắc quy bị mất trộm, các bị hại Lâm Văn B, Nguyễn Thị Diễm Th không yêu cầu bị cáo bồi thường chiếc xe kéo dừ; bị hại Đặng Văn N, Trần Thị Cẩm L không yêu cầu bị cáo bồi thường máy phun thuốc, bà Lữ Thanh Ph không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền cho mượn 700.000 đồng, nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt, nhưng có lời khai tại hồ sơ như sau:

+ Anh Lâm Văn B và chị Nguyễn Thị Diễm Th trình bày: Vào lúc 6 giờ 30 phút ngày 07/01/2022, anh có để xe kéo dừ tại vách nhà ở ấp Trẹm, xã Tân Hòa, đến khoảng 15 giờ 35 phút thì phát hiện bị mất trộm, xe có đặc điểm: Khung làm bằng kim loại (sắt hộp 25x50), bánh cãm, chiều dài khoảng 1,6m, chiều cao 0,9m, chiều rộng khoảng 1,1m. Do giá trị tài sản không lớn, nên về trách nhiệm dân sự anh chị không yêu cầu bị cáo bồi thường; về trách nhiệm hình sự đề nghị xử lý theo pháp luật.

+ Anh Võ Đức H, chị Nguyễn Thị Thanh H trình bày: Ngày 02/3/2022, anh chị bị mất trộm 02 cái bình ắc quy hiệu TROY loại 12V -70AH gắn trong xe tải biển số 84C – 008.92 đậu tại nhà ở khóm 4, thị trấn Cầu Quan. Hiện anh chị đã nhận lại

02 cáo bình ắc quy xong, nên về trách nhiệm dân sự không có yêu cầu gì, về hình sự đề nghị xử lý theo pháp luật.

+ Anh Đặng Văn N và chị Trần Thị Cẩm L trình bày: Khoảng 4 giờ ngày 17/01/2022, tôi thức dậy định đổ xăng vào máy phun để cạo hong vách nhà thì phát hiện bị mất. Máy có đặc điểm: Máy xăng, nhãn hiệu honda màu đỏ, loại 4 thì, bình đựng nước bằng nhựa, màu trắng, có dung tích 25 lít. Hiện tài sản không thu hồi lại được, nhưng vợ chồng anh chị không yêu cầu bị cáo bồi thường, về trách nhiệm hình sự đề nghị xử lý theo pháp luật.

+ Chị Lữ Thanh Ph: Bị cáo có gợi ý bán 02 cái bình ắc quy, nhưng chị không mua, và bị cáo có hỏi mượn 700.000 đồng. Nay, chị Ph không yêu cầu bị cáo trả lại 700.000 đồng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận hành vi phạm tội, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các bị hại Lâm Văn B, Nguyễn Thị Diễm Th; Võ Đức H, Nguyễn Thị Thanh H; Đặng Văn N, Trần Thị Cẩm L; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Ng; Lữ Thanh ph có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Hoàng C được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do và những người nêu trên có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt những người nêu trên theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về hành vi tiến hành tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, quyết định của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hoàng Th đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần đã nêu.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là đúng với các lời khai trước đây tại cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận

Trong khoảng thời gian từ ngày 07/01/2022 đến ngày 02/3/2022, bị cáo Nguyễn Hoàng Th đã lấy trộm của anh Lâm Văn B và chị Nguyễn Thị Diễm Th 01 (một) xe kéo dừa, có giá trị là 3.521.776 đồng tại ấp Trẹm, xã Tân Hòa; lấy trộm của anh Đặng Văn N và chị Trần Thị Cẩm L 01 (một) bình phun thuốc trừ sâu, loại máy xăng, nhãn hiệu Honda, màu đỏ, động cơ 4 thì, bình chứa nước bằng nhựa, có dung tích 25 lít, có giá trị là 2.865.000 đồng tại ấp Phú Thọ I, xã Hiếu Trung; lấy trộm của anh Võ Đức H và chị Nguyễn Thị Thanh H 02 (hai) bình ắc quy, loại N70R, bình 06 học, hiệu TROY, Battery 12V-70AH, màu trắng, có giá trị là 2.700.000 đồng tại khóm 4, thị trấn Cầu Quan, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 9.086.776 đồng.

Bị cáo Nguyễn Hoàng Th có 03 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/9/2021, bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét về tính chất mức độ hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, gây hoang mang dư luận trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng do nghiện ma túy, lười lao động, thích hưởng thụ nên đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác trái pháp luật. Bị cáo là đối tượng có nhiều tiền án về tội trộm cắp tài sản, đã bị cải tạo, giáo dục nhiều lần, nhưng vẫn không có thái độ ăn năn, hối cải, sửa chữa lỗi lầm, mà tiếp tục phạm tội. Mặt khác, trên địa bàn huyện Tiểu Cần, tình hình tội phạm có chiều hướng gia tăng, nhất là tội phạm trộm cắp tài sản. Do đó, nhằm có tính răn đe và phục vụ cho tình hình chính trị tại địa phương nên cần phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra, cần cách ly bị cáo Nguyễn Hoàng Th ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát thì mới có tác dụng giáo dục riêng cho bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đã bị xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi này vào ngày 02/6/2022, chưa chấp hành.

Tuy nhiên, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội có thành khẩn khai báo. Hội đồng xét xử cũng cần cân nhắc xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Nghĩ nên xử lý như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Hoàng Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s, khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Th 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/03/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) mũ bảo hiểm, màu xanh trắng.

+ 01 (một) đôi dép da, loại dép kẹp, màu nâu.

+ 01 (một) áo sơ mi sọc, màu trắng đen, loại tay dài.

+ 01 (một) quần sọt jean, màu xanh (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/6/2022 tại chi cục thi hành án huyện Tiểu Cần)

3. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng Th phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại Tòa, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú để xin Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Công an huyện Tiểu Cần;
- Những người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Trà Vinh (phòng GĐKT);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Long